

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành đơn giá sản phẩm xây dựng
cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giá, ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Đất đai, ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP, ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP, ngày 11/11/2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP, ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 35/2017/TT-BTNMT, ngày 04/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC, ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính về quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đơn giá sản phẩm xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (chưa bao gồm chi phí khảo sát lập thiết kế, lập dự toán; chi phí kiểm tra, nghiệm thu; thuế giá trị gia tăng), cụ thể:

1. Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính: Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai: Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo.

3. Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Chi tiết tại Phụ lục 3 kèm theo.

4. Đơn giá xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất: Chi tiết tại Phụ lục 4 kèm theo.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh.

Đơn giá ban hành kèm theo Quyết định này được sử dụng làm cơ sở để lập, giao dự toán và thanh quyết toán các dự án, nhiệm vụ liên quan đến công tác xây dựng cơ sở dữ liệu: địa chính; thống kê, kiểm kê đất đai; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất (gọi chung là cơ sở dữ liệu đất đai) sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng.

Các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công, các tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện công việc xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện và hiệu lực thi hành

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai, hướng dẫn việc thực hiện đơn giá sản phẩm và phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp những khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 29/6/2020.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Long; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- TT. UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT.6.14.05.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH